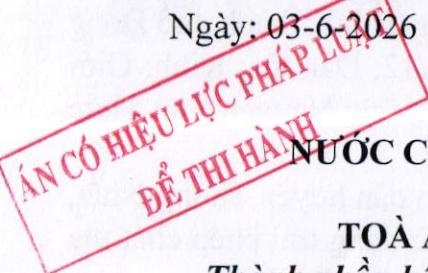


**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2026/HSST

Ngày: 03-6-2026



**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quý Hạc và ông Nguyễn Đình Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Đạo - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai, Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định hoãn phiên tòa số 106/2026/QĐST-HS, ngày 20/5/2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hồng Phước (tên gọi khác: Bá Tước), sinh ngày 20/7/1991 tại Đồng Nai. Căn cước công dân số 075091012337. Nơi cư trú: Ấp Tân Hợp, xã Bàu Hàm, thành phố Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Thật và bà Lâm A Mùi; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/01/2026 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng Phước: Luật sư Nguyễn Văn Hậu – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Phát Nguyễn và Cộng sự - Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

2. Đoàn Vương Nhi, sinh ngày 24/5/1989 tại Đồng Nai. Căn cước công dân số 075089008656. Nơi cư trú: Ấp Tân Hoa, xã Bàu Hàm, thành phố Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn Nam và bà Nguyễn Thị Thu; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 03/12/2025 (Có mặt).

3. Hoàng Hải Đăng, sinh ngày 10/5/1994 tại Đồng Nai. Căn cước công dân số 075094017297. Nơi cư trú: Ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh, thành phố Đồng Nai. Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Quốc Kính và bà Bùi Thị Ngoãn; bị cáo đã ly hôn, có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 22/10/2025 (Có mặt).

4. Võ Vũ Vang, sinh ngày 21/5/1989 tại Quảng Nam. Căn cước công dân số 049089001967. Nơi cư trú: Ấp Quảng Đà, xã Hưng Thịnh, thành phố Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính:

Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Cũng và bà Nguyễn Thị Châu; bị cáo có vợ và 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 27/02/2026 (Có mặt).

5. Nguyễn Trọng Thực, sinh ngày 01/01/1998 tại Đồng Nai. Căn cước công dân số 075098013973. Nơi cư trú: Ấp Hưng Bình, xã Hưng Thịnh, thành phố Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Thúc và bà Nguyễn Quỳnh Đan.

- Tiền án: 01 tiền án. Ngày 14/7/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội “Lôi kéo người sử dụng trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2022/HSST.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 29/10/2025 (Có mặt).

6. Hoàng Nhật Minh, sinh ngày 19/5/1998 tại Đồng Nai. Căn cước công dân số 07509801310. Nơi cư trú: Ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh, thành phố Đồng Nai. Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Huy Huỳnh (đã chết) và bà Đỗ Thị Mai; bị cáo có vợ là Lê Đoàn Xuân Mai, sinh năm 2000 và 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt để tạm giam ngày 22/10/2025 đến ngày 19/01/2026 thay thế sang biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh (Có mặt).

7. Nguyễn Công Tiến, sinh ngày 03/11/1997 tại Đồng Nai. Căn cước công dân số 075097007648. Nơi cư trú: Số nhà 22, đường số 15, ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh, thành phố Đồng Nai. Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Công và bà Đỗ Thị Huyền; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 11/3/2026 (Có mặt).

8. Nguyễn Thế Lữ, sinh ngày 18/4/1989 tại Đồng Nai. Căn cước công dân số 075089026301. Nơi cư trú: Khu phố Hưng Nghĩa, phường Dầu Giây, thành phố Đồng Nai. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Hiện và bà Nguyễn Thị Nam; Bị cáo có vợ là Phan Thị Trinh, sinh năm 1988 và 03 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 29/6/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2008/HSST.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 27/02/2026 (Có mặt).

9. Trần Ngọc Khánh, sinh ngày 24/12/1991 tại Đồng Nai. Căn cước công dân số 075091019675. Nơi cư trú: Ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh, thành phố Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc Khang và bà Võ Thị Hồng Thu;

- Tiền án: 01 tiền án, Ngày 18/01/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2011/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2012, chưa chấp

hành xong phần bồi thường dân sự; Tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Ngày 31/7/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 14 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2008/HSST, đã chấp hành xong ngày 29/4/2009.

+ Ngày 15/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2016/HSST, đã chấp hành xong ngày 01/9/2021.

+ Ngày 27/5/2022, bị Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” với số tiền 4.000.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 25/7/2022.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 22/10/2025 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Hải Đăng, Võ Vũ Vang, Nguyễn Trọng Thực, Nguyễn Thế Lữ: Luật sư Nguyễn Văn Nam - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Nguyễn Nam và Cộng sự - Đoàn luật sư thành phố Đồng Nai (Có mặt).

- **Bị hại:**

+ Ông Nguyễn Thế Lữ, sinh năm: 1989. HKTT: Khu phố Hưng Nghĩa, phường Dầu Giây, thành phố Đồng Nai (Có mặt).

+ Ông Trần Ngọc Khánh, sinh năm: 1991. HKTT: Số 66/3, ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh, thành phố Đồng Nai (Có mặt).

- **Người làm chứng:**

+ Ông Nguyễn Hữu Lộc, sinh năm 1996.

+ Ông Nguyễn Huy Học, sinh năm 1995.

+ Ông Nguyễn Văn Tài, sinh năm 2000.

+ Bà Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1997.

+ Bà Nguyễn Thị Thùy Linh, sinh năm 1968.

+ Bà Trần Thị Như, sinh năm 2001.

+ Ông Nguyễn Văn Tân, sinh năm 1998.

+ Ông Nguyễn Văn Hiếu, sinh năm 1963.

+ Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh, sinh năm 1980.

+ Bà Phan Thị Kiều, sinh năm 1964.

+ Ông Đặng Ngọc Quảng Oanh, sinh năm 1961.

(Người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/04/2025, nhóm của các bị cáo Nguyễn Hồng Phước, Đoàn Vương Nhi và Lưu A Sắt hát Karaoke tại phòng số 05 quán Karaoke “The Lux” địa chỉ ấp Hưng Bình, xã Hưng Thịnh, thành phố Đồng Nai. Cùng thời điểm này tại phòng số 02 của quán có nhóm các bị cáo Võ Vũ Vang, Hoàng Hải Đăng, Nguyễn Trọng Thực, Nguyễn Công Tiến, Trần Ngọc, Hoàng Nhật Minh và Nguyễn Thế Lữ hát cùng các đối tượng Nguyễn Văn Tài, Nguyễn Hữu Lộc, Hoàng Huy Học.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 03/4/2025, Sắt cùng bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) đi ra quầy tính tiền thì xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với Vang và Thực. Nghe

tiếng cãi nhau Khánh, Lữ, Minh, Tiến, Đăng từ trong phòng hát đi ra cùng Vang và Thực tiếp tục cãi nhau với Sắt và bạn của Sắt. Trong lúc cãi nhau, Đăng và Thực dùng tay đánh vào người Sắt. Sau đó, hai bên xông vào đánh nhau thì nhân viên của quán kéo Sắt xuống phía sau quán, còn Thực, Khánh, Lữ, Minh, Tiến, Đăng đi ra phía trước của quán. Cùng lúc này, Nhi và Phước (nhóm Sắt) cũng từ phòng số 05 đi ra ngoài hành lang của quán Karaoke tìm Sắt thì nhân viên của quán Karaoke yêu cầu Nhi và Phước đi ra phía sau quán để không xảy ra đánh nhau.

Trong khi đó, Vang vẫn đứng lại tại quầy để tiếp tục tính tiền, còn nhóm bạn của Vang đi ra sân trước của quán Karaoke. Lúc này, Thực đứng ở trước cửa quán chửi nhau với nhóm của Sắt và thách thức ra đánh nhau. Khi Thực và Khánh, Lữ, Tiến, Minh xông vào đánh nhóm Sắt, Nhi, Phước thì nhân viên của quán can ngăn lại và đẩy nhóm Thực ra ngoài sân nhưng Lữ cùng Khánh, Thực, Minh, Tiến, Đăng chạy xông vào, Lữ cầm 01 cây chổi và 01 ki hốt rác ở hành lang quán Karaoke cùng với Khánh, Thực, Minh, Tiến, Đăng chạy về phía nhóm Sắt đang ở sau quán và dùng các vật này đánh liên tục vào người Nhi. Khánh cùng Lữ xông vào đánh Nhi thì Phước lấy con dao ở bàn của quán chém vào người Lữ và Khánh gây thương tích thì Lữ và Khánh bỏ chạy ra ngoài, Đăng lao vào dùng chân đạp Phước ngã xuống nền, Phước ngồi dậy tiếp tục cầm dao chém nhiều nhất về phía nhóm của Lữ nhưng không trúng ai, Nhi cầm 01 cái kéo sắt cùng với Sắt đứng sau Phước tham gia cùng đánh nhóm của Lữ. Thấy vậy, Thực cầm 01 bình chữa cháy cùng Minh dùng 01 xô nhựa màu đỏ ném về phía nhóm của Sắt. Cả nhóm của Thực thấy Phước cầm dao và Nhi cầm kéo lao đến đánh nên bỏ chạy ra ngoài đường trước cổng quán Karaoke “The Lux”. Lúc này Học, Tài và Lộc bỏ về không tham gia đánh nhau.

Khi ra khu vực sân trước cổng quán Karaoke “The Lux”, nhóm Phước (gồm Phước, Sắt, Nhi) cầm hung khí (dao) đứng ở trong sân quán, nhóm Thực (gồm Thực, Khánh, Vang, Lữ, Tiến, Minh, Đăng) đứng ở ngoài đường, hai nhóm la hét chửi nhau đồng thời lấy gạch ống loại 4 lỗ, gạch thẻ ném nhau. Khoảng 15 phút sau, nhóm Thực cầm gạch xông vào quán đánh thì nhóm của Sắt chạy ra phía sau quán. Lúc này, nhân viên của quán đã can ngăn và kéo cửa quán lại để ngăn không cho hai nhóm đánh nhau. Hai nhóm tiếp tục la lối, thách thức đánh nhau. Nhi mới lấy con dao từ trên tay của Phước xông ra để đánh nhóm Thực nhưng nhân viên quán can ngăn và kéo Nhi, Phước, Sắt về phía sau quán.

Thấy nhóm Sắt, Nhi, Phước có dao nên Đăng điều khiển xe mô tô (không rõ số khung, số máy, biển số) về quán ốc via hè đường QL1, xã Hưng Thịnh, thành phố Đồng Nai và đi vào bếp lấy 01 con dao Thái Lan và 01 cây kéo quay lại quán Karaoke để tiếp tục đánh nhau. Khi đến quán Karaoke “The Lux” thì Đăng không thấy Tiến và Minh, Thực ở quán. Đăng cầm dao Thái Lan và đưa cây kéo cho Lữ làm hung khí. Sau đó, Đăng, Lữ, Khánh đuổi đánh Sắt, Nhi và Phước. Bị đuổi đánh, Sắt và Nhi nhảy qua tường phía sau nhà vệ sinh của quán bỏ trốn. Đăng mới cầm con dao thái lan đánh Phước nhưng Phước dùng một tấm ván để chống trả lại sau đó bỏ chạy ra đường hướng đi Bàu Hàm thì bị Khánh, Lữ (cầm kéo), Vang (cầm ghè), Đăng (cầm dao) tiếp tục đuổi theo được khoảng 40 mét nhưng không đuổi kịp nên đã quay về lại quán Karaoke “The Lux” đưa Khánh và Lữ đi bệnh viện cấp cứu sau đó về nhà. (Bút lục số: 181-200; 207-219; 235-242, 249-264; 288-302; 315-321; 327-337; 343-361; 366-380).

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 0379.02/KLTTCT-TTPYDN ngày 28/4/2025 của Trung tâm Pháp y thành phố Đồng Nai kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thế Lữ, sinh năm 1989 tại thời điểm giám định là: 23% (Hai mươi ba phần trăm).

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 0378.02/KLTTCT-TTPYDN ngày 28/4/2025 của Trung tâm Pháp y thành phố Đồng Nai kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Ngọc Khánh, sinh năm 1991 tại thời điểm giám định là: 27% (hai mươi bảy phần trăm) (bút lục 155 - 170).

Tại bản Kết luận số 3645/KL-KTHS ngày 29/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đồng Nai kết luận: 02 mẫu vật gửi giám định 01 (một) dao, có chiều dài khoảng 32 cm cán làm bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao dài 20cm, bản rộng khoảng 10 cm, lưỡi dao bị mẻ và 01 (một) dao thái lan, có chiều dài khoảng 21cm (lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 11cm, rộng khoảng 02cm, cán bằng nhựa dài khoảng 10cm) không thuộc danh mục vũ khí được quy định trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an (Bút lục số: 171-174).

Quá trình điều tra xác định hành vi của các bị cáo tham gia đuổi đánh nhau trong quán Karaoke và bên ngoài đường thuộc ấp Hưng Bình, xã Hưng Thịnh, thành phố Đồng Nai đã gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân sinh sống trong khu vực và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương (Bút lục số: 146).

Ngày 21/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Nai ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Hoàng Hải Đăng, Nguyễn Trọng Thực, Võ Vũ Vang, Hoàng Nhật Minh, Nguyễn Thế Lữ, Nguyễn Công Tiến, Trần Ngọc Khánh và nhóm Lưu A Sắt, Nguyễn Hồng Phước, Đoàn Vương Nhi. Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Riêng bị can Lưu A Sắt hiện đang bỏ trốn (bút lục 01; 09-18).

Tại bản Cáo trạng số 39B/CT-VKS-KV3 ngày 17/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai đã truy tố:

Các bị cáo Nguyễn Hồng Phước, Đoàn Vương Nhi về các tội: “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 và điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Hoàng Hải Đăng, Nguyễn Trọng Thực, Võ Vũ Vang, Hoàng Nhật Minh, Nguyễn Thế Lữ, Nguyễn Công Tiến về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Ngọc Khánh về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại các điểm b, e khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134 và điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Phước từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung

cho cả hai tội từ 07 đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134 và điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Đoàn Vương Nhi từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội từ 07 đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Thực từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 08 tháng.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Lữ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử phạt các bị cáo Hoàng Hải Đăng, Võ Vũ Vang, Hoàng Nhật Minh, Nguyễn Công Tiên từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

- Áp dụng các điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Khánh từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo có thêm các tình tiết giảm nhẹ mới tại phiên tòa.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 dao có chiều dài khoảng 32 cm cán làm bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao dài 20cm, bản rộng khoảng 10 cm, lưỡi dao bị mẻ; 01 (một) kéo, có chiều dài khoảng 21cm phần tay cầm dài khoảng 11cm, phần lưỡi kéo dài khoảng 14cm; 01 kéo, có chiều dài khoảng 21cm phần tay cầm dài khoảng 10cm, phần lưỡi kéo dài khoảng 11cm; 01 ki hốt rác làm bằng chất liệu nhựa, cán cao khoảng 60cm, chiều rộng khoảng 25cm; 01 ghế ngồi làm bằng chất liệu nhựa, cao khoảng 80cm, bề rộng khoảng 50cm, 04 chân ghế làm bằng kim loại có chiều dài khoảng 35cm (bị gãy 01 chân ghế và bị bể phần tựa lưng ghế); 01 viên gạch ống bị vỡ dài khoảng 18cm, rộng khoảng 8cm (bị bể 02 lỗ); 01 viên gạch thẻ, dài khoảng 18cm rộng khoảng 8cm, cao khoảng 4cm; 04 miếng gạch ống bị bể; 01 cái chổi chỉ có phần đầu chổi dài khoảng 18cm, rộng khoảng 25cm; 01 dao Thái Lan, có chiều dài khoảng 21cm (lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 11cm, rộng khoảng 02cm, cán bằng nhựa dài khoảng 10cm), 01 bình chữa cháy đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 USB lưu giữ video hình ảnh nội dung vụ việc chuyển theo hồ sơ vụ án.

+ Đối với xe mô tô bị cáo Đăng sử dụng đi lấy hung khí là dao Thái Lan và kéo do bị cáo không nhớ chủng loại và biển số nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

- Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng Phước trình bày quan điểm: Về tội danh thì chỉ nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo Phước tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 134 BLHS, tuy nhiên, đề nghị

áp dụng cho bị cáo Phước được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 51 BLHS vì Phước phạm tội trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng. Riêng đối với tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố Phước thì người bào chữa không đồng ý vì bị cáo Phước không phạm tội này, bởi lẽ khi Phước chém vào nhóm đối phương thì Phước không cố ý chém cụ thể vào ai, không la hét, cũng không gây tiếng động nên không coi là phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Đề nghị Viện kiểm sát rút hồ sơ hoặc HĐXX trả hồ sơ.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Hải Đăng, Võ Vũ Vang, Nguyễn Trọng Thực, Nguyễn Thế Lữ trình bày quan điểm: Về tội danh, khung hình phạt thì nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát đối với các bị cáo. Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì các bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, kết quả tranh tụng giữa Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Nguyễn Thế Lữ và Trần Ngọc Khánh trong vụ án này đồng thời là bị hại đối với hành vi “Cố ý gây thương tích” và là bị cáo đối với hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Việc xác định đồng thời hai tư cách tố tụng nêu trên phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án, không làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ tố tụng của những người này.

[1.3] Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án; lời khai của họ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 03/4/2025, tại khu vực trước và trong quán Karaoke “The Lux” thuộc ấp Hưng Bình, xã Hưng Thịnh, thành phố Đồng Nai, do mâu thuẫn nên nhóm của các bị cáo gồm Hoàng Hải Đăng, Nguyễn Trọng Thực, Võ Vũ Vang, Hoàng Nhật Minh, Nguyễn Thế Lữ, Nguyễn Công Tiến, Trần Ngọc Khánh và nhóm Lưu A Sắt, Nguyễn Hồng Phước, Đoàn Vương Nhi đã có hành vi la hét, dùng hung khí đuổi đánh nhau gây thương tích, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Đối với bị cáo Nguyễn Hồng Phước và Đoàn Vương

Nhi còn có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Trần Ngọc Khánh với tỷ lệ thương tật 27%, gây thương tích cho Nguyễn Thế Lữ với tỷ lệ thương tật 23%. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hồng Phước, Đoàn Vương Nhi thực hiện đã phạm vào các tội: “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 và điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các bị cáo Hoàng Hải Đăng, Nguyễn Trọng Thực, Võ Vũ Vang, Hoàng Nhật Minh, Nguyễn Thế Lữ, Nguyễn Công Tiến đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Trần Ngọc Khánh đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại các điểm b, e khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Riêng hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng Phước và bị cáo Đoàn Vương Nhi còn trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Vụ án thuộc trường hợp đồng phạm nhưng dừng ở mức độ giản đơn, có tính chất bộc phát. Vai trò của từng bị cáo trong vụ án cụ thể như sau:

Đối với tội “Cố ý gây thương tích” thì bị cáo Nguyễn Hồng Phước giữ vai trò chính, là người trực tiếp dùng dao là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhất gây thương tích cho Nguyễn Thế Lữ và Trần Ngọc Khánh. Bị cáo Đoàn Vương Nhi biết Phước sử dụng dao, Nhi cũng chủ động cầm kéo đứng cùng Phước, hỗ trợ Phước trong quá trình đối đầu với nhóm bên kia. Hành vi của Nhi tạo điều kiện tinh thần và vật chất cho việc thực hiện tội phạm.

Đối với tội “Gây rối trật tự công cộng” thì các bị cáo Nguyễn Hồng Phước, Nguyễn Trọng Thực, Hoàng Hải Đăng, Trần Ngọc Khánh, Võ Vũ Vang và Nguyễn Thế Lữ giữ vai trò thực hành tích cực. Trong đó, bị cáo Vang khơi mào mâu thuẫn tại quây thu ngân; bị cáo Phước tham gia xuyên suốt và ném gạch đối đầu; bị cáo Đăng có hành vi chuẩn bị, cung cấp dao và kéo cho đồng bọn; các bị cáo Thực, Khánh và Lữ (dù là bị hại ở hành vi khác) đều trực tiếp sử dụng các vật dụng tại hiện trường như bình chữa cháy, ghế, chổi để đánh trả, đuổi theo đối phương. Các bị cáo này phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn. Bị cáo Đoàn Vương Nhi tuy không khởi xướng nhưng có hành vi hòa theo, duy trì sự hỗn loạn tại hiện trường. Các bị cáo Hoàng Nhật Minh và Nguyễn Công Tiến tham gia có phần hạn chế khi chỉ dùng xô nhựa ném và đuổi theo nhóm đối phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo thì thấy:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, tất cả các bị cáo gồm Nguyễn Hồng Phước, Đoàn Vương Nhi, Hoàng Hải Đăng, Nguyễn Trọng Thực, Võ Vũ Vang, Hoàng Nhật Minh, Nguyễn Thế Lữ, Nguyễn Công Tiến và Trần Ngọc Khánh đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho tất cả các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hồng Phước, Đoàn Vương Nhi đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại, được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị hại cũng có một phần lỗi vì đã chủ động dùng chổi và ki hốt rác tấn công, đánh liên tục vào người bị cáo Nhi trước, dẫn đến việc bị cáo Phước bộc phát dùng dao chém gây thương tích cho Lữ và Khánh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phước và Nhi.

Sau khi sự việc bị phát hiện, các bị cáo Nguyễn Thế Lữ, Võ Vũ Vang tự nguyện đầu thú, ra trình diện và khai báo với Công an xã Hưng Thịnh về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Hoàng Nhật Minh, Nguyễn Công Tiên, Hoàng Hải Đăng, Võ Vũ Vang có hoàn cảnh gia đình khó khăn, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo Nguyễn Hồng Phước có bác là liệt sỹ; có ông, bà được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến; có bố được tặng kỷ niệm chương vì có nhiều công hiến xây dựng lực lượng vũ trang quần chúng; bản thân bị cáo đã từng được tặng giấy khen trong đợt phòng chống dịch Covid. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho các bị cáo.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân và hướng xử lý đối với từng bị cáo:

Các bị cáo Nguyễn Hồng Phước, Đoàn Vương Nhi phạm cùng lúc nhiều tội, hành vi gây thương tích cho nhiều người nên cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Phước và Nhi có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội “Cố ý gây thương tích” đối với các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Trọng Thực phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự do có 01 tiền án chưa được xóa án tích về tội liên quan đến ma túy, nay lại cố ý phạm tội.

Bị cáo Trần Ngọc Khánh thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự, đồng thời có nhân thân xấu với nhiều tiền án, tiền sự nên cần áp dụng cho các bị cáo một mức áp đủ nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Thế Lữ tuy không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu, từng bị kết án 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ý thức tuân thủ pháp luật kém nên cũng cần áp dụng hình phạt tù giam có thời hạn tương xứng.

Đối với các bị cáo Hoàng Hải Đăng, Võ Vũ Vang, Hoàng Nhật Minh và Nguyễn Công Tiên: Các bị cáo chỉ thực hiện một hành vi “gây rối trật tự công cộng”. Các bị cáo Đăng, Vang, Minh, Tiên đều là những người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và quá trình điều tra, xét xử đều thể hiện sự ăn năn hối cải sâu sắc. Xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc không bắt đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết

phải cách ly các bị cáo Đăng, Vang, Minh, Tiến ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao về cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để giáo dục, cảm hóa các bị cáo trở thành công dân có ích.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Phước tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Khánh và Lữ mỗi người 5.000.000 đồng (năm triệu đồng); bị cáo Nhi tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Khánh và Lữ mỗi người 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Khánh và Lữ đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

[5] Xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với 01 dao có chiều dài khoảng 32 cm cán làm bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao dài 20cm, bản rộng khoảng 10 cm, lưỡi dao bị mẻ; 01 (một) kéo, có chiều dài khoảng 21cm phần tay cầm dài khoảng 11cm, phần lưỡi kéo dài khoảng 14cm; 01 kéo, có chiều dài khoảng 21cm phần tay cầm dài khoảng 10cm, phần lưỡi kéo dài khoảng 11cm; 01 ki hốt rác làm bằng chất liệu nhựa, cán cao khoảng 60cm, chiều rộng khoảng 25cm; 01 ghế ngồi làm bằng chất liệu nhựa, cao khoảng 80cm, bề rộng khoảng 50cm, 04 chân ghế làm bằng kim loại có chiều dài khoảng 35cm (bị gãy 01 chân ghế và bị bể phần tựa lưng ghế); 01 viên gạch ống bị vỡ dài khoảng 18cm, rộng khoảng 8cm (bị bể 02 lỗ); 01 viên gạch thẻ, dài khoảng 18cm rộng khoảng 8cm, cao khoảng 4cm; 04 miếng gạch ống bị bể; 01 cái chổi chỉ có phần đầu chổi dài khoảng 18cm, rộng khoảng 25cm; 01 dao Thái Lan, có chiều dài khoảng 21cm (lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 11cm, rộng khoảng 02cm, cán bằng nhựa dài khoảng 10cm, 01 bình chữa cháy cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[5.2] Đối với 01 USB lưu giữ video hình ảnh nội dung vụ việc cần lưu hồ sơ vụ án.

[6] Đối với Lưu A Sát hiện nay bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Nai truy nã và tách ra để xử lý theo quy định là phù hợp.

[7] Đối với các đối tượng không rõ nhân thân lai lịch tham gia hát cùng nhóm của Sát, quá trình điều tra xác định không tham gia đánh nhau và cũng không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[8] Đối với các đối tượng gồm Nguyễn Văn Tài, Nguyễn Hữu Lộc, Hoàng Huy Học không tham gia đánh nhau gây rối trật tự công cộng nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng mức hình phạt đối với bị cáo Phước và Nhi có phần nghiêm khắc vì các bị cáo còn có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

[10] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng Phước về việc trả hồ sơ cho Viện kiểm sát vì cho rằng Phước không phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” thì chưa phù hợp với nhận định của HĐXX nên không được chấp nhận. Đối với đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 51 BLHS về tội “Cố ý gây thương tích” cũng không được HĐXX chấp nhận bởi lẽ dù bị hại cũng có lỗi tuy nhiên chưa đến mức làm bị cáo mất khả năng kiểm

chế hành vi. Hành vi của bị cáo Phước không còn là sự chống trả cần thiết nhằm loại trừ hành vi nguy hiểm đang xảy ra mà đã chuyển thành hành vi tấn công mang tính chất chủ động và vượt ra ngoài phạm vi phòng vệ.

[11] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Hải Đăng, Võ Vũ Vang, Nguyễn Trọng Thực, Nguyễn Thế Lữ thì thấy phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Phước (tên gọi khác: Bá Tước) phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Phước 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Hồng Phước phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2026.

2. Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Đoàn Vương Nhi phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Vương Nhi 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đoàn Vương Nhi phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2025.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Thực phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Thực 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2025.

4. Căn cứ các điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Khánh phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Khánh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2025.

5. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế Lữ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Lữ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2026.

6. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Hải Đăng, Võ Vũ Vang, Hoàng Nhật Minh, Nguyễn Công Tiến phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hải Đăng 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Võ Vũ Vang 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Nhật Minh 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Tiến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Hoàng Hải Đăng, Võ Vũ Vang và Nguyễn Công Tiến nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao các bị cáo Hoàng Hải Đăng, Võ Vũ Vang, Hoàng Nhật Minh và Nguyễn Công Tiến cho Ủy ban nhân dân xã Hưng Thịnh, thành phố Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Các bị cáo Hoàng Hải Đăng, Võ Vũ Vang, Hoàng Nhật Minh và Nguyễn Công Tiến phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

7. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 dao có chiều dài khoảng 32 cm cán làm bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao dài 20cm, bản rộng khoảng 10 cm, lưỡi dao bị mẻ; 01 kéo có chiều dài khoảng 21cm phần tay cầm dài khoảng 11cm, phần lưỡi kéo dài khoảng 14cm; 01 kéo có chiều dài khoảng 21cm, phần tay cầm dài khoảng 10cm, phần lưỡi kéo dài khoảng 11cm; 01 ki hốt rác làm bằng chất liệu nhựa, cán cao khoảng 60cm, chiều rộng khoảng 25cm; 01 ghế ngồi làm bằng chất liệu nhựa, cao khoảng 80cm, bề rộng khoảng 50cm, 04 chân ghế làm bằng kim loại có chiều dài khoảng 35cm (bị gãy 01 chân ghế và bị bể phần tựa lưng ghế); 01 viên gạch ống bị vỡ dài khoảng 18cm, rộng khoảng 8cm (bị bể 02 lỗ); 01 viên gạch thẻ, dài khoảng 18cm rộng khoảng 8cm, cao khoảng 4cm; 04 miếng gạch ống bị bể; 01 cái chổi chỉ có phần đầu chổi dài khoảng 18cm, rộng khoảng 25cm; 01 dao Thái Lan, có chiều dài khoảng 21cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 11cm, rộng khoảng 02cm, cán bằng nhựa dài khoảng 10cm, 01 bình chữa cháy (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/5/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai).

8. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Buộc các bị cáo Nguyễn Hồng Phước, Đoàn Vương Nhi, Nguyễn Trọng Thực, Trần Ngọc Khánh, Nguyễn Thế Lữ, Hoàng Hải Đăng, Võ Vũ Vang, Hoàng Nhật Minh và Nguyễn Công Tiến mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

9. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- VKSND khu vực 3 – Đồng Nai;
- VKSND thành phố Đồng Nai;
- Công an thành phố Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân thành phố Đồng Nai;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- UBND cấp xã nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Đặng Thị Ngọc Loan



